

Bảng tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/ không đạt:

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
I	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư thiết bị		
1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu sử dụng cho công trình và Khả năng cung cấp vật tư, vật liệu chính theo yêu cầu tại chương V	Có bảng đề xuất cụ thể nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu của tất cả các vật tư, vật liệu. Có đầy đủ cam kết của nhà cung cấp/ hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp của tất cả vật tư, vật liệu cho gói thầu. Trường hợp nhà thầu dự thầu có năng lực sản xuất/ kinh doanh vật tư, vật liệu thì phải cung cấp tài liệu chứng minh. <i>Lưu ý: Cam kết của nhà cung cấp/ hợp đồng nguyên tắc phải có tên công trình và tên gói thầu và loại vật tư, vật liệu cung cấp.</i>	Đạt
		Không có bảng đề xuất hoặc có nhưng không cụ thể nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu hoặc không đầy đủ cho tất cả các vật tư, vật liệu. Không có hoặc có nhưng không đầy đủ cam kết của nhà cung cấp/ hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp vật tư, vật liệu cho gói thầu. Trường hợp nhà thầu dự thầu có năng lực sản xuất/ kinh doanh vật tư, vật liệu nhưng không cung cấp tài liệu chứng minh. Cam kết của nhà cung cấp/ hợp đồng nguyên tắc không có tên công trình, tên gói thầu.	Không đạt
II	Biện pháp tổ chức thi công		
1	Tổ chức mặt bằng công trường gồm: - Lán trại. - Bãi tập kết thiết bị thi công. - Kho bãi vật liệu, chất thải.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có bản vẽ tổng mặt bằng thi công chi tiết cho từng điểm trường cần thể hiện rõ vị trí lán trại tạm, kho bãi tập kết vật liệu, khu vực gia công, máy móc thiết bị, hệ thống điện nước, và vị trí tập kết rác thải. Việc bố trí phải tuân thủ chặt chẽ hiện trạng công trình, biện pháp thi công	Đạt

	- Rào chắn, biển báo. - Cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	và tiến độ đã được duyệt để đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và hiệu quả công việc.	
		Không đề xuất giải pháp tổ chức mặt bằng công trường hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc không có vị trí, sơ bộ diện tích mặt bằng công trường hoặc nội dung đề xuất không hợp lý, không phù hợp với điều kiện hiện trạng, biện pháp thi công công trình. Không có bản vẽ tổng mặt bằng thi công chi tiết cho từng điểm trường hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện hiện trạng, biện pháp thi công công trình.	Không đạt
2	Hệ thống tổ chức: Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trình	Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, có thuyết minh hợp lý và đảm bảo yêu cầu về mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý điều hành	Đạt
		Không có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, không có thuyết minh hợp lý và đảm bảo yêu cầu về mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý điều hành.	Không đạt
4	Biện pháp tổ chức thi công trong điều kiện nhiều điểm trường, khu vực đông dân cư.	Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công hợp lý, phù hợp với công trình, hiện trạng công trình xây dựng và tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	Đạt
		Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, không phù hợp với công trình, hiện trạng công trình xây dựng và tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	Không đạt
5	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các công tác chính sau: - Công tác phá dỡ –	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, trình tự thi công, biện pháp tổ chức thi công cho tất cả các hạng mục công tác, hợp lý, phù hợp với công trình, hiện trạng công trình xây dựng và tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	Đạt

	<i>hồ sơ thiết kế được phê duyệt và điều kiện thi công thực tế.</i> <i>Phù hợp với Bố trí nhân lực, thiết bị thi công sử dụng và tuân thủ quy trình quy phạm hiện hành (nếu có).</i>		
III	Tiến độ thi công		
1	Thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày	Không đạt
2	Tính phù hợp: a) Giữa biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ huy động thiết bị thi công. b) Giữa biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ bố trí nhân lực. c) Giữa biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ huy động cho từng loại vật tư, vật liệu chính. <i>(Vật tư, vật liệu chính bao gồm: Xi măng, cát, đá, gạch xây, gạch ốp lát, dung dịch chấm thấm, bột bả, sơn tường, tôn lợp mái, trần thạch cao, Nhôm kính, thiết bị</i>	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
		Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c) hoặc có đề xuất đủ nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt

	<i>điện – nước, thiết bị vệ sinh và các vật tư chủ yếu khác theo đề xuất của nhà thầu)</i>		
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT <i>Lưu ý:</i> - <i>Biểu tiến độ được lập dựa trên: Khối lượng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt; Định mức xây dựng hiện hành; Biện pháp thi công đề xuất</i> - <i>Thể hiện đầy đủ: Danh mục công việc/hạng mục; Thời gian bắt đầu – kết thúc; Trình tự thực hiện.</i>	Có biểu tiến độ và thuyết minh tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ nhưng không hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Không có thuyết minh biểu tiến độ thi công hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
IV	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
1	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: a) Sơ đồ quản lý chất	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 4 nội dung a), b), c) và d)	Đạt

	lượng. b) Quản lý chất lượng cho từng công tác thi công thuộc gói thầu. c) Biện pháp sửa chữa khi có hư hỏng. d) Biện pháp bảo quản chất lượng công trình khi có mưa bão.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và đề xuất không đủ 4 nội dung a), b), c) và d)	Không đạt
V	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
1	An toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về an toàn lao động.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy định về an toàn lao động.	Không đạt
2	Phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về phòng cháy chữa cháy	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy định về phòng cháy chữa cháy	Không đạt
3	Vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (Tiếng ồn, bụi, khói, rung, nước thải các loại, rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các quy định về môi trường. Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường khi các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, đất thải, phế thải ra vào công trường.	Đạt

		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không đầy đủ, hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không đáp ứng các quy định về môi trường. Không có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường khi các phương tiện chuyên chở vật tư, vật liệu, đất thải, phế thải ra vào công trường.	Không đạt
VI Bảo hành và uy tín của nhà thầu			
1	Thời gian bảo hành	Có cam kết bằng văn bản về thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
		Không cam kết bằng văn bản hoặc có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
2	Nghĩa vụ trong thời gian bảo hành	Có cam kết bằng văn bản khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành, tiến hành khắc phục chậm nhất 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư	Đạt
		Không có cam kết bằng văn bản.	Không đạt
3	Uy tín trong việc tham gia dự thầu.	Không có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị đánh giá về uy tín trong việc tham gia dự thầu khi thực hiện các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
		Có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị đánh giá về uy tín trong việc tham gia dự thầu khi thực hiện các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP nhưng đã thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	Chấp nhận được
		Có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu	Không

		thầu quốc gia bị đánh giá về uy tín trong việc tham gia dự thầu khi thực hiện các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP nhưng không thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	đạt
4	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Không có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng (vi phạm hợp đồng/ chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu) theo quy định tại khoản 3, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
		Có tên 01 lần có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng (vi phạm hợp đồng/ chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu) theo quy định tại khoản 3, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Chấp nhận được
		Có tên 02 lần có tên trong cơ sở dữ liệu Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng (vi phạm hợp đồng/ chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu) theo quy định tại khoản 3, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt hoặc chấp nhận được		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn tại mục I, II, III, IV, V, VI được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá các bước tiếp theo.